



TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2017

Phiếu 1A.1/TĐT KT-HTX

Mã số thuế

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ

Năm 2016

(Áp dụng cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân)

I. TÌNH HÌNH CHUNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

1. Tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu)

Địa chỉ:

CQ Thống kê ghi

Tỉnh/thành phố trực thuộc TW:

--	--

Huyện/quận (thị xã, TP thuộc tỉnh):

--	--	--

Ngành SXKD chính:

--	--	--	--	--

(VSIC 2007 - Cấp 5)

2. Số lượng các đơn vị trực thuộc

1 Công ty/doanh nghiệp:

3 Văn phòng đại diện:

2 Chi nhánh:

4 Địa điểm kinh doanh:

3. Hợp tác xã, liên hiệp HTX có cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho thành viên không?

1 Có

2 Không

Nếu có, lợi ích về giá của thành viên so với đối tượng không phải là thành viên là bao nhiêu%?

4. Sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cung ứng cho thành viên

(Khoanh tròn những mã phù hợp)

1 Cung ứng sản phẩm, dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh của thành viên

2 Tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ đầu ra của thành viên

3 Tạo việc làm cho thành viên hợp tác xã

4 Tín dụng cho thành viên

5 Hoạt động, dịch vụ khác (ghi rõ):

5. Trình độ cán bộ chủ chốt của HTX, LH HTX

	Tuổi	Giới tính	Trình độ chuyên môn
	(tính theo dương lịch)	1 = Nam 2 = Nữ	1 Chưa qua đào tạo 2 Đào tạo dưới 3 tháng 3 Sơ cấp 4 Trung cấp 5 Cao đẳng 6 Đại học 7 Thạc sỹ 8 Tiến sỹ 9 Trình độ khác
A	1	2	3
5.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị			
5.2. Giám đốc/Tổng giám đốc			
5.3. Trưởng Ban kiểm soát			
5.4. Kế toán trưởng			

6. Thành viên của HTX (hỏi khi phỏng vấn HTX)

	Mã số	Đơn vị tính	Thời điểm 31/12/2016
A	B	C	1
6.1. Tổng số thành viên (01=03+04+05+06)	01	Thành viên	
<i>Trong đó:</i> Thành viên sử dụng dịch vụ của HTX	02	"	
<i>Chia ra:</i>			
- Thành viên là cá nhân	03	"	
- Thành viên là hộ	04	"	
- Thành viên là pháp nhân	05	"	
- Thành viên khác (doanh nghiệp tư nhân)	06	"	
6.2. Tổng số lao động	07	Người	
<i>Trong đó:</i> - Lao động là thành viên HTX	08	"	
- Lao động nữ	09	"	

7. Thành viên của liên hiệp HTX*Đơn vị tính: Thành viên*

	Mã số	Thời điểm 31/12/2016
A	B	1
Tổng số thành viên (01=03+04+05)	01	
<i>Trong đó:</i> Số thành viên sử dụng dịch vụ của LH HTX	02	
<i>Chia ra:</i>		
- Thành viên là HTX	03	
- Thành viên là pháp nhân	04	
- Thành viên khác	05	

8. Tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thời điểm 31/12/2016
A	B	1
Tổng tài sản	01	
<i>Trong đó:</i> Tài sản không chia	02	

9. Kết quả sản xuất kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	1
9.1. Trích lập các quỹ	01	
- Quỹ Phát triển sản xuất/Đầu tư phát triển	02	
- Quỹ Dự phòng tài chính	03	
- Quỹ khác	04	
9.2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	05	
<i>Trong đó:</i> Doanh thu từ các giao dịch kinh tế với thành viên	06	
9.3. Tổng lương	07	
<i>Trong đó:</i> Tổng lương cho người lao động là thành viên	08	
9.4. Tổng lợi nhuận chia cho thành viên	09	
<i>Trong đó:</i> Chia lãi cho thành viên theo mức độ sử dụng dịch vụ	10	

II. HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

10. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng

Đơn vị tính: Lượt người tham gia

	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	1
10.1. Đào tạo (01 = 02 + 03)	01	
Chia ra: - Cán bộ quản lý	02	
- Cán bộ kỹ thuật	03	
10.2. Bồi dưỡng (04 = 05 + 06)	04	
Chia ra: - Cán bộ quản lý	05	
- Cán bộ kỹ thuật	06	

11. Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh

Hợp tác xã, Liên hiệp HTX có được hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng SXKD trong năm 2016 ?

1 Có 2 Không

12. Hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nguồn vay	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	1
Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã	01	
Ngân hàng phát triển Việt Nam	02	
Các tổ chức khác (ghi rõ:)	03	
Các chương trình phát triển kinh tế - xã hội	04	

(Không tính vay từ các chương trình hỗ trợ ứng dụng đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ)

13. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

13.1. HTX, LH HTX có được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm không?

1 Có 2 Không

13.2. Các hình thức ưu đãi (khoanh tròn mã phù hợp)

1 Miễn thuế TNDN 2 Ưu đãi thuế TNDN

14. Hỗ trợ khác:

HTX, LH HTX có nhận được các hỗ trợ sau đây không ? (khoanh tròn những mã phù hợp).

1 Quỹ khuyến nông, khuyến ngư 3 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ
2 Quỹ khuyến công 4 Quỹ khác (ghi rõ):

GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN CÁCH GHI PHIẾU

I. Tình hình chung của HTX, liên hiệp HTX

6. Thành viên của HTX

+ Ghi số lượng thành viên là cá nhân: Là những công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam, từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có nhu cầu hợp tác với các thành viên và nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã, có góp vốn, tán thành Điều lệ HTX, tự nguyện xin gia nhập HTX và được công nhận là thành viên HTX;

+ Ghi số lượng thành viên là hộ: Là những hộ gia đình có nhu cầu hợp tác với các thành viên và nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã, có góp vốn, tán thành Điều lệ HTX, tự nguyện xin gia nhập HTX và cử người có năng lực đại diện cho hộ trong HTX. Một hộ gia đình khi tham gia HTX được tính là một thành viên.

+ Ghi số lượng thành viên là pháp nhân: Là những đơn vị, tổ chức được pháp luật công nhận có nhu cầu hợp tác với các thành viên và nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã, có góp vốn, tán thành Điều lệ HTX, tự nguyện xin gia nhập HTX và cử người đại diện trong HTX được HTX công nhận đơn vị tổ chức này như một thành viên.

+ Ghi số lượng thành viên khác: Là những doanh nghiệp tư nhân có nhu cầu hợp tác với các thành viên và nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã, có góp vốn, tán thành Điều lệ HTX, tự nguyện xin gia nhập HTX và được HTX công nhận đơn vị tổ chức này như một thành viên.

II. SỰ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HTX, LH HTX

11. Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh: gồm có

- Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh của HTX và đời sống của xã viên;
- Xây dựng cụm công nghiệp, cụm làng nghề nông thôn để phát triển sản xuất và kinh doanh.

12. Hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi

Là tổng số tiền mà hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được vay với lãi suất ưu đãi nhận được qua các tổ chức như: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, Ngân hàng phát triển Việt Nam, các tổ chức khác (ghi rõ) và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác.

13. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Điều tra viên xác định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp không? Trên cơ sở đó, khoanh tròn những mã phù hợp.

14. Hỗ trợ khác

Điều tra viên xác định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có được hưởng những hỗ trợ thông qua các quỹ như: quỹ khuyến nông, ngư; quỹ khuyến công; quỹ phát triển khoa học công nghệ... không? Trên cơ sở đó, khoanh tròn những mã phù hợp.